



LỊCH THI HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2022 - 2023

Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG - KHÓA 2022 (C1)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	22C1-CNÔ1	0211002027	1	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60	18H00 và 19H30 tùy nhóm	Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 03
2	22C1-CNÔ2	0211002027	2	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 04
3	22C1-CNÔ3	0211002027	3	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 05
4	22C1-CNÔ4	0211002027	4	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 06
5	22C1-CNÔ5	0211002027	5	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 07
6	22C1-CNÔ6	0211002027	6	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 09
7	22C1-CNÔ7	0211002027	7	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 10
8	22C1-CNÔ8	0211002027	8	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 11
9	22C1-CNÔ9	0211002027	9	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 13
10	22C1-CNÔ10	0211002027	10	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 14
11	22C1-CNL1	0211002027	11	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 15
12	22C1-KML1	0211002027	12	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 16
13	22C1-VSL1	0211002027	13	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 03
14	22C1-CMT1	0211002027	14	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 04
15	22C1-LTM1	0211002027	15	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 05
16	22C1-QTM1; 22C1-THU1	0211002027	16	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 06
17	22C1-TKĐ1	0211002027	17	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 07
18	22C1-TKĐ2	0211002027	18	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 09
19	22C1-TKW1	0211002027	19	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 10
20		0211002027	20	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 11
21		0211002027	21	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 13
22		0211002027	22	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 14
23		0211002027	23	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 15
24		0211002027	24	38	Tiếng Anh 1	5	18/05/2023	60		Trắc nghiệm trên giấy	H1.2 - 16

PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐBCL